

Số: 3323 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Đình Lãng và bà Trần Thị Thinh,  
trú tại thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh (lần 2)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Khiếu nại số ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2014 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;*

*Căn cứ các Quyết định: Số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016, số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017, số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đối tượng, mức bồi thường hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển; Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan;*

*Xét đơn khiếu nại ngày 14/4/2020 của bà Trần Thị Thinh, ông Trần Đình Lãng và Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại số 23/BC-ĐKTXM ngày 11/9/2020 của Đoàn kiểm tra, xác minh (thành lập theo Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của UBND tỉnh).*

**I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI**

Ông Trần Đình Lãng và bà Trần Thị Thinh (sau đây gọi tắt là ông Lãng, bà Thinh) cùng trú tại thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh khiếu nại UBND thị xã Kỳ Anh liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường, cụ thể:

- Khiếu nại việc UBND thị xã Kỳ Anh và Tổ kiểm kê cho rằng các mặt hàng hải sản đông lạnh, hải sản khô, hải sản sau chế biến không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển.

- Khiếu nại Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND thị xã Kỳ Anh chi trả 30% giá trị lô hàng theo định mức quy định tại Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ là không đúng quy định. Đề nghị bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung điều 1 Quyết định số

1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên - Huế tại tiêu mục 7.2 mục 7 (đề nghị đền bù 100% đối với khối lượng hàng tạm trữ tiêu thụ).

## **II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA UBND THỊ XÃ KỶ ANH**

Sau khi các công dân nêu trên có đơn khiếu nại gửi đến UBND thị xã Kỳ Anh và nội dung khiếu nại của ông Lãng và bà Thịnh, Đoàn kiểm tra, xác minh do Chủ tịch UBND thị xã thành lập theo Quyết định số 4508/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 đã lập biên bản ngày 09/01/2020.

Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại số 02/BC-ĐKTXM ngày 10/02/2020 và số 03/BC-ĐKTXM ngày 10/02/2020 của Đoàn kiểm tra, xác minh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh đã ban hành Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 và Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Thịnh và ông Lãng, theo đó UBND thị xã Kỳ Anh quyết định không công nhận nội dung khiếu nại của bà Thịnh và ông Lãng.

## **III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI**

**1. Nội dung xác minh thứ nhất:** Xác minh các mặt hàng hải sản đông lạnh, hàng hải sản khô và hàng hải sản sau chế biến của bà Thịnh và ông Lãng có thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển hay không.

**a) Về khối lượng các mặt hàng hải sản đông lạnh, hàng hải sản khô và hàng hải sản sau chế biến của ông Lãng và bà Thịnh**

- Tổng khối lượng các mặt hàng hải sản đông lạnh, hàng hải sản khô và hàng hải sản sau chế biến của ông Lãng và bà Thịnh kê khai và được UBND xã Kỳ Hà, Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh (*theo Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 14/8/2017*) kiểm tra, xác nhận là 61.232,5 kg, cụ thể:

+ Khối lượng hàng hải sản tươi là: 20.677kg, trong đó: Bà Thịnh có 15.587kg cá cam và cá nục; ông Lãng có 5.090 kg cá cam và cá nục.

+ Khối lượng hàng hải sản khô là: 26.455,5kg, trong đó: Bà Thịnh có 11.978,5kg mực khô, tôm nõn khô, cá cơm khô; ông Lãng 14.477kg cá cơm khô.

+ Khối lượng hải sản sau chế biến (ruốc) của bà Thịnh: 14.100kg.

**Như vậy**, khối lượng các mặt hàng hải sản đông lạnh, hàng hải sản khô và hàng hải sản sau chế biến của ông Lãng và bà Thịnh là có thực và được các cơ quan có thẩm quyền xác nhận là đúng.

**b) Thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai, tiêu hủy đối với lô hàng hải sản tươi (đông lạnh) của ông Lãng và bà Thịnh**

- Về thời gian kê khai, thu mua tạm trữ đối với lô hàng hải sản tươi

+ Đối với lô hàng hải sản tươi của ông Lãng: Chủ cơ sở tự kê khai vào 13/3/2017 với khối lượng 6.120kg cá các loại tình trạng hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm. Ngày 20/6/2017, UBND xã Kỳ Hà đã kiểm tra, xác định 5.110 kg hàng hải sản các loại tồn đọng, trong đó cá thu có thể tiêu thụ được, các loại hải sản khác đề nghị tiêu hủy. Ngày 25/8/2017, Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh (*theo Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 14/8/2017*) kiểm tra, xác nhận khối lượng 5.090kg hải sản các loại đã bốc mùi hôi, không đảm bảo an toàn thực phẩm, giao cơ sở chịu trách nhiệm xử lý theo đúng quy định.

+ Đối với Lô hàng hải sản tươi của bà Thinh: Chủ cơ sở kê khai vào ngày 16/01/2017 với khối lượng là 15.587kg (trong đó 15.000kg cá nục và cá cam), tình trạng hàng hóa đảm bảo an toàn thực phẩm. Trong ngày 16/01/2017, UBND xã Kỳ Hà đã kiểm tra, xác định khối lượng hàng hóa 61,4m<sup>3</sup>, chưa xác định được cụ thể cân nặng của từng loại hàng hải sản tồn kho; ngày 10/02/2017 và ngày 20/6/2017, UBND xã Kỳ Hà tiếp tục kiểm tra, xác nhận khối lượng hải sản tươi tồn kho của Thinh là 15.587kg (tại các thời điểm UBND xã Kỳ Hà kiểm tra, kho đông của bà Thinh không đóng điện để hoạt động). Ngày 25/8/2017, Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh (*theo Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 14/8/2017*) kiểm tra, xác nhận với khối lượng 15.587kg.

- Về thời gian tiêu hủy lô hàng:

Lô hàng hải sản tươi của ông Lãng và bà Thinh được UBND thị xã Kỳ Anh và UBND xã Kỳ Hà giao cho chủ cơ sở tự tổ chức tiêu hủy. UBND thị xã Kỳ Anh và UBND xã Kỳ Hà không giám sát việc tiêu hủy, không chứng kiến việc tiêu hủy.

Ngày 29/3/2018, UBND xã Kỳ Hà có Văn bản xác nhận việc tiêu hủy hải sản tồn kho không đảm bảo an toàn thực phẩm cho ông Lãng 5.090kg và bà Thinh 15.587kg.

**Như vậy**, căn cứ vào thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai, tiêu hủy, xác nhận của UBND xã Kỳ Hà và Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh (*theo Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 14/8/2017*) nêu trên cho thấy: Lô hàng hải sản tươi của ông Lãng và bà Thinh được kiểm kê sau ngày 06/01/2017; lô hàng nằm ngoài khối lượng 2.708,6 tấn hải sản tồn kho trong toàn tỉnh (*thị xã Kỳ Anh có 215,877 tấn*) được Tổ giám sát kiểm kê hải sản tồn kho của tỉnh (*theo Quyết định số 3657/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh*) tiến hành kiểm kê đợt cuối của toàn tỉnh, báo cáo Chính phủ xin xử lý tồn đọng hải sản tồn kho nên không được xem xét bồi thường theo Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường.

**c) Thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai, tiêu hủy đối với lô hàng hải sản khô của ông Lãng và bà Thinh**

- Về thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai lô hàng

+ Lô hàng hải sản khô 14.477kg của ông Lãng và 11.978,5kg của bà Thịnh không có hồ sơ kê khai, xác nhận của đại diện cộng đồng dân cư khu vực theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại điểm a mục 1 Công văn số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Theo tường trình của ông Lãng và bà Thịnh: Lô hàng hải sản khô được chủ cơ sở kê khai vào bảng kê khai theo mẫu 1.9 - Công văn số 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và nộp cho UBND xã Kỳ Hà vào ngày 15/10/2016 (tuy nhiên, ông Lãng và bà Thịnh không cung cấp được cho Đoàn kiểm tra xác minh bản kê khai hải sản tồn kho, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nêu trên). Ngày 10/02/2017 (thời điểm sau khi UBND tỉnh chốt số liệu hàng hải sản tồn kho vào ngày 06/01/2017), UBND xã Kỳ Hà về kiểm tra, kiểm kê hải sản tồn kho cho cơ sở của ông Lãng nhưng ông Lãng không ở nhà vì con của ông bị ốm, 02 vợ chồng ông phải đưa con đi bệnh viện, nên không có ai mở kho để cho Đoàn kiểm tra số hải sản tồn đọng lưu kho.

+ Theo hồ sơ, các Biên bản kiểm kê hàng hải sản tồn kho; báo cáo của UBND xã Kỳ Hà, UBND thị xã Kỳ Anh và Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh (theo Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 14/8/2017) tại các buổi làm việc với Đoàn kiểm tra xác minh:

Từ ngày 16/01/2017 đến ngày 25/8/2017, qua các lần kiểm tra của UBND xã Kỳ Hà và Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh đều thể hiện trong kho của ông Lãng và bà Thịnh chỉ có hàng hải sản tươi, không có hàng hải sản khô tồn đọng. Các biên bản kiểm tra đều được chủ cơ sở ký xác nhận đầy đủ. Đến ngày 23/11/2017, Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh, phối hợp với UBND xã Kỳ Hà tổ chức kiểm tra, xác minh hàng hải sản tồn đọng tại kho của ông Lãng là 14.477kg và bà Thịnh là 11.978,5kg.

- Về thời gian tiêu hủy lô hàng: Lô hàng hải sản khô của ông Lãng và bà Thịnh được tiêu hủy vào ngày 21/12/2017 và ngày 23/12/2017. Ngày 29/3/2018, UBND xã Kỳ Hà có Văn bản xác nhận việc tiêu hủy hải sản tồn kho không đảm bảo an toàn thực phẩm cho ông Lãng 14.477kg cá cơm khô và bà Thịnh 25.978,5kg (trong đó có 11.878,5kg mực khô, cá khô).

Căn cứ vào thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai, tiêu hủy xác nhận của UBND xã Kỳ Hà và Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBND thị xã Kỳ Anh nêu trên cho thấy:

+ Lô hàng hải sản khô của ông Lãng và bà Thịnh được phát sinh sau ngày 25/8/2017. Lô hàng hải sản khô này là hàng hải sản tạm trữ để tiêu thụ và được Đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hải sản kiểm kê của UBND thị xã Kỳ Anh xác nhận vào ngày 23/11/2017.

+ Lô hàng này cũng nằm ngoài khối lượng 2.708,6 tấn hải sản tồn kho trong toàn tỉnh (thị xã Kỳ Anh có 215,877 tấn) được Tổ giám sát kiểm kê hải sản

tồn kho của tỉnh (theo Quyết định số 3657/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh) tiến hành kiểm kê đợt cuối của toàn tỉnh, báo cáo Chính phủ xin xử lý tồn đọng hải sản tồn kho, nên không được xem xét bồi thường theo Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường.

**Như vậy,** căn cứ điểm a khoản 7 điều 1 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, quy định “*Chủ cơ sở thu mua, tạm trữ thủy sản có kho lạnh, kho cấp đông tại các xã, phường, thị trấn ven biển bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển, còn lưu kho các sản phẩm thủy sản được thu mua trước ngày 30 tháng 8 năm 2016*” thì: Lô hàng hải sản khô của ông Lãng và bà Thịnh không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển (không đủ điều kiện để bồi thường, hỗ trợ theo quy định) và cũng không thuộc đối tượng được xem xét bồi thường, hỗ trợ theo điểm a mục 1 Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường.

**d) Thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai, tiêu hủy đối với lô hàng hải sản sau chế biến (ruốc) của bà Thịnh**

Theo quy định tại Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016; Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung điều 1 và khoản 1, điều 2 Quyết định số 1880/QĐ-TTg và Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hàng hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển: Mặt hàng hải sản sau chế biến “*Ruốc muối mặn*” không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ.

**2. Nội dung xác minh thứ hai:** Xác minh việc UBND thị xã Kỳ Anh ban hành Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 về phê duyệt đối tượng và kinh phí bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn thị xã Kỳ Anh (phần ngân sách thị xã) để chi trả cho bà Thịnh và ông Lãng là 30% giá trị lô hàng theo định mức hỗ trợ tại Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ có đúng quy định hay không.

Căn cứ vào hồ sơ, tài liệu; thời gian thu mua, tạm trữ, kê khai, tiêu hủy và xác nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với lô hàng hải sản tươi của ông Lãng và bà Thịnh (nêu tại nội dung xác minh thứ nhất), cho thấy:

- Lô hàng hải sản tươi của bà Thịnh và ông Lãng được kiểm kê sau ngày 06/01/2017; nằm ngoài khối lượng 2.708,6 tấn hải sản tồn kho trong toàn tỉnh (thị xã Kỳ Anh có 215,877 tấn) được Tổ giám sát kiểm kê hải sản tồn kho của tỉnh (theo Quyết định số 3657/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh) tiến hành kiểm kê đợt cuối của toàn tỉnh, báo cáo Chính phủ xin xử lý tồn đọng hải sản tồn kho nên không được xem xét bồi thường theo Văn bản số 1826/TTg-NN

ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường. Do vậy, UBND thị xã Kỳ Anh không có cơ sở xem xét hỗ trợ, bồi thường cho bà Thịnh và ông Lãng theo Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Lô hàng hải sản tươi của ông Lãng và bà Thịnh nằm trong tổng khối lượng 38,73 tấn hải sản tồn kho (*18,06 tấn hải sản khô và 20,67 tấn hải sản tươi*) của 07 cơ sở trên địa bàn 02 xã Kỳ Ninh và xã Kỳ Hà. Để tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh; UBND thị xã Kỳ Anh đã xin ý kiến chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh (Công văn số 441/UBND-QLĐT&KT ngày 04/5/2018, trong đó đề xuất mức hỗ trợ đối với nhóm sản phẩm này là 30%, theo định mức quy định tại Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Ngày 16/10/2018, UBND tỉnh có Văn bản số 6421/UBND-NL gửi Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh về việc xin ý kiến phương án bồi thường, hỗ trợ hải sản tồn kho còn tồn đọng tại thị xã Kỳ Anh, trong đó khối lượng hải sản tồn đọng 38,73 tấn không thực hiện hỗ trợ theo quy định hiện hành, giao UBND thị xã Kỳ Anh tự chịu trách nhiệm xử lý đối với khối lượng hải sản này theo thẩm quyền. Ngày 22/10/2018, Thường trực HĐND tỉnh có Văn bản số 336/HĐND đồng ý đề xuất của UBND tỉnh, giao UBND thị xã Kỳ Anh xem xét xử lý đối với khối lượng hải sản này.

Trên cơ sở thống nhất của Thường trực Thị ủy, Thường trực HĐND thị xã Kỳ Anh, UBND thị xã Kỳ Anh đã ban hành Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 về việc phê duyệt đối tượng và kinh phí hỗ trợ cho các cơ sở nói trên, áp dụng định mức hỗ trợ 30% theo định mức quy định tại Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó có 07 đối tượng trên địa bàn thị xã Kỳ Anh được hỗ trợ, với tổng số tiền là 1.526.487.000 đồng; trong đó, bà Thịnh được hỗ trợ 123.895.000 đồng và ông Lãng được hỗ trợ 86.682.000 đồng.

Như vậy, việc UBND thị xã Kỳ Anh xem xét hỗ trợ đối với số hải sản tồn đọng nêu trên là thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND thị xã Kỳ Anh.

#### **IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI**

Ngày 26/8/2020, Đoàn kiểm tra, xác minh đã tổ chức đối thoại với các công dân khiếu nại, đối tượng bị khiếu nại và tổ chức, cá nhân có liên quan. Tại buổi đối thoại các thành phần tham dự thống nhất với Dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra xác minh của Đoàn kiểm tra, xác minh. Riêng ông Lãng, bà Thịnh và bà Nguyễn Thị Mười - Người được ông Lãng và bà Thịnh ủy quyền làm việc với Đoàn kiểm tra xác minh không đồng tình với ý kiến của các thành phần tham gia đối thoại và kết luận của Đoàn kiểm tra, xác minh; vẫn bảo lưu ý kiến của mình và khẳng định:

- Việc UBND thị xã Kỳ Anh và Tổ kiểm kê cho rằng các mặt hàng hải sản khô, hải sản sau chế biến không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển là không đúng.

- Việc UBND thị xã Kỳ Anh ban hành Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 về phê duyệt đối tượng và kinh phí hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn thị xã Kỳ Anh (phần ngân sách thị xã) để chi trả cho ông Lãng và bà Thịnh 30% giá trị lô hàng là không đúng quy định.

Tại buổi đối thoại ông Lãng, bà Thịnh và bà Mười đề nghị Đoàn kiểm tra, xác minh một số nội dung như:

(1) Xem xét, đối chiếu với các quy định của Thủ tướng Chính phủ về bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND thị xã Kỳ Anh thực hiện bồi thường 100% đối với khối lượng các mặt hàng hải sản không đảm bảo an toàn thực phẩm đã tiêu hủy theo quy định tại tiểu mục 7.2 mục 7 Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung điều 1 và khoản 1 điều 2 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thị xã Kỳ Anh tổ chức họp cộng đồng dân cư, xin ý kiến bồi thường lô hàng hải sản khô đã tiêu hủy cho ông Lãng và bà Thịnh, nhằm giảm bớt khó khăn cho cơ sở.

## V. KẾT LUẬN

Trên cơ sở hồ sơ tài liệu, kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên, có cơ sở kết luận nội dung khiếu nại của ông Trần Đình Lãng và bà Trần Thị Thịnh, trú tại thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh là không đúng, cụ thể:

1. Việc UBND thị xã Kỳ Anh kết luận các mặt hàng hải sản tươi, hải sản khô và hải sản sau chế biến của ông Trần Đình Lãng và bà Trần Thị Thịnh không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển là đúng, vì:

- Lô hàng hải sản tươi (đông lạnh) của ông Lãng và bà Thịnh được phát sinh, kiểm kê sau ngày 06/01/2017, nằm ngoài khối lượng 2.708,611 tấn hải sản tồn kho trong toàn tỉnh (*thị xã Kỳ Anh có 215,877 tấn*) được Tổ giám sát kiểm kê hải sản tồn kho của tỉnh (*theo Quyết định số 3657/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh*) tiến hành kiểm kê đợt cuối của toàn tỉnh, báo cáo Chính phủ xin xử lý tồn đọng hải sản tồn kho nên không được xem xét hỗ trợ, bồi thường theo Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Lô hàng hải sản khô của ông Lãng và bà Thịnh được phát sinh, kiểm kê sau ngày 25/8/2017, nên không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 1 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2019 và điểm a mục 1 Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường.

Ngoài ra, lô hàng hải sản khô của ông Lãng và bà Thịnh cũng nằm ngoài khối lượng 38,73 tấn hải sản tồn kho (*18,06 tấn hải sản khô và 20,67 tấn hải sản tươi*) của các cơ sở tại xã Kỳ Hà và Kỳ Ninh được phát sinh, kiểm kê sau ngày

06/01/2017, nên UBND thị xã Kỳ Anh cũng không có cơ sở để xem xét hỗ trợ theo Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 về phê duyệt đối tượng và kinh phí hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn thị xã Kỳ Anh (phần ngân sách thị xã) cho ông Lãng và bà Thịnh.

- Đối với lô hàng hải sản sau chế biến (14.100kg ruốc muối mặn) của bà Thịnh: Tại thời điểm khiếu nại (tháng 12 năm 2019) mặt hàng ruốc mặn không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành. Hiện nay, sản phẩm hải sản tẩm ướp đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương xem xét hỗ trợ tại Thông báo số 92/TB-VPCP ngày 12/3/2020 của Văn phòng Chính phủ; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện tại Văn bản số 2138/BNN-TCTS ngày 24/3/2020; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Do vậy, bà Thịnh thực hiện kê khai, đề nghị hỗ trợ thiệt hại theo quy định.

2. Việc UBND thị xã Kỳ Anh ban hành Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 về phê duyệt đối tượng và kinh phí hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn thị xã Kỳ Anh (*phần ngân sách thị xã*) để chi trả cho bà Thịnh và ông Lãng 30% giá trị lô hàng là đúng thẩm quyền và thuộc trách nhiệm của địa phương.

3. Việc ông Lãng và bà Thịnh đề nghị được bồi thường 100% đối với khối lượng hàng hải sản đã tiêu hủy theo quy định tại tiểu mục 7.2 mục 7, Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung điều 1 và khoản 1 điều 2 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ là không có căn cứ để xem xét thực hiện, vì: Các mặt hàng hải sản đã tiêu hủy của ông Lãng và bà Thịnh không thuộc đối tượng được bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 7 điều 1 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2019 và điểm a mục 1 Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường.

Từ những nhận định và căn cứ trên, Chủ tịch UBND tỉnh,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 723/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 và Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh về giải khiếu nại (lần đầu) của bà Trần Thị Thịnh và ông Trần Đình Lãng, trú tại thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh.

**Điều 2.** Giao UBND thị xã Kỳ Anh chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể tiếp tục tổ chức tuyên truyền, giải thích, vận động bà Trần Thị Thịnh và ông Trần Đình Lãng thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chấp hành các quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh.



**Điều 3.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu các công dân có tên tại Điều 1 không đồng ý thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc Hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (thủ trưởng) các Sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh, các ông bà có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Trụ sở tiếp công dân (TW Đảng và Nhà nước);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBKT, Ban Nội chính - Tỉnh ủy;
- Chánh, PVP (phụ trách);
- Ban tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, NL<sub>1</sub>, NC, TCD.
- Gửi: Bản giấy và Điện tử.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Ngọc Sơn**